hán lǜ

含氯

adjective · containing chlorine

Example Sentences

zì lái shuǐ hán lǜ
自来水含氯。

Tap water contains chlorine.

hán lǜ de xiāo dú jì kě yǐ shā sǐ xì jūn
含氯的消毒剂可以杀死细菌。

Chlorine-containing disinfectants can kill bacteria.

yóu yǒng chí de shuǐ tōng cháng hán lǜ yǐ bǎo chí qīng jié
游泳池的水通常含氯以保持清洁。

Swimming pool water usually contains chlorine to keep it clean.

Trace each character, then write the word on your own.